

Số: 15/2018/QĐST- HNGĐ

Quảng Uyên, ngày 09 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2018/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Út X, sinh năm 1987;

Trú tại: Số nhà 2xx, tổ 1y phường C, Tp. T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lương Thanh H, sinh năm 1986;

Trú tại: Xóm R – xã S – huyện Q - Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Út X và anh Lương Thanh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Út X và anh Lương Thanh H đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Út X và anh Lương Thanh H cùng thỏa thuận để chị X trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Lương Nguyễn Thanh A sinh ngày 17/08/2006 đến tuổi trưởng thành. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000đ/năm (Mười triệu đồng/năm), kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Thanh A trưởng thành (18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng là mỗi năm cấp dưỡng hai lần, mỗi lần 5.000.000đ; anh H thực hiện cấp dưỡng vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

Sau khi ly hôn anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị X và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị X và anh H mỗi người phải chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm; anh H phải nộp thêm 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Chấp nhận sự tự nguyện của chị X nộp toàn bộ 300.000đ tiền án phí sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Nguyễn Thị Út X đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/01648 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng